TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/DS - ST
Ngày 17 - 6 - 2024
V/v Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải
Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Ánh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 52/2023/TLST - DS ngày 26/12/2023 về việc " Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ trả tiền", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST- DS ngày 25 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST-DS ngày 22/5/2024. Giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: - Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1958
- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: Thôn, xã Quảng H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* - Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985
- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: TDP T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt bà T; vắng mặt ông H, anh S và chị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ngày 22/10/2022 do có quen biết với hàng xóm của gia đình ông, bà nên vợ chồng anh Nguyễn Văn S có đến gia đình ông, bà mua 12 con lợn với tổng số tiền là 71.500.000 đồng; sau khi bắt lợn bỏ lên xe xong, anh S nói là quên không mang đủ tiền nên khất với gia đình ông bà sẽ cầm ra trả sau, do anh S là người quen biết của hàng xóm nên ông, bà tin tưởng và đồng ý. Nhưng sau đó anh S không thực hiện đúng

nghĩa vụ trả tiền, ông, bà đòi nhiều lần không được nên đã gửi đơn đến Công an phường H, thị xã N đề nghị giải quyết. Tại Công an phường H vợ chồng anh S nhận nợ và cam kết sẽ trả số nợ trên, nhưng sau đó cũng chỉ trả được 22.000.000 đồng, còn nợ lại 49.500.000 đồng, gia đình ông bà đã gặp và yêu cầu anh S trả nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên ông, bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng anh S, chị T phải trả số tiền 49.500.000 đồng. Trong quá trình Tòa án giải quyết anh S đã trả thêm được 4 lần, với tổng số tiền là 18.000.000 đồng. Số tiền còn nợ lại là 31.500.000 đồng, yêu cầu Tòa án buộc anh S và chị T phải thực hiện nghĩa vụ trả cho ông, bà số tiền còn lại là 31.500.000 đồng.

** Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Nguyễn Văn S trình bày:* Vào ngày 22/10/2022 tôi có mua của gia đình ông H, bà T ở thôn , xã Quảng H, huyện Q 12 con lợn với số tiền là 71.500.000 đồng, sau khi cho lợn lên xe do không có tiền, nên tôi đã bảo ông H, bà T cho tôi đem tiền ra trả sau, do quen biết với hàng xóm nhà ông H, nên được ông, bà đồng ý. Sau đó do làm ăn khó khăn nên tôi chưa trả được tiền cho ông H, bà T. Sau đó nhiều lần ông H, bà T đòi vợ chồng tôi mới trả được 22.000.000 đồng và còn nợ lại 49.500.000 đồng.

* Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị T, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho chị T thông qua anh Nguyễn Văn S, chị T đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng không đến Tòa án để giải quyết và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Tt yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả số tiền còn lại là 31.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị T yêu cầu anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Th phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền đối với số tiền anh S mua lợn của ông H, bà T. Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp về giao dịch dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh S và chị Th cư trú tại phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền mua lợn còn lại là 31.500.000 đồng.

Theo giấy khất nợ, bản cam kết, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn thừa nhận ngày 22/10/2022 có mua của nguyên đơn 12 con lợn với số tiền là 71.500.000 đồng, do khó khăn nên chưa trả được, sau đó nguyên đơn đòi nhiều lần nên mới trả được 22.000.000 đồng, số tiền còn nợ lại là 49.500.000 đồng.

Vì vậy, có căn cứ xác định bị đơn thừa nhận nghĩa vụ trả nợ số tiền 49.500.000 đồng tiền mua lợn của nguyên đơn, thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án theo nguyên đơn trình bày bị đơn đã trả được 04 lần với số tiền là 18.000.000 đồng, số tiền bị đơn còn nợ lại là 31.500.000 đồng. Về số tiền còn nợ lại 31.500.000 đồng, bị đơn không có ý kiến gì. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 31.500.000 đồng.

[3] Về án phí: Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 280 và Điều 357 Bộ luật dân sự.

Điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQ14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị T:

Buộc anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Th phải trả cho Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị T số tiền nợ là 31.500.000 đồng *(ba mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng).*

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu Thi hành án; anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Th không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3.Về án phí: anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Th phải chịu 1.575.000 đồng *(một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bà T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông H, anh S và chị Th vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Sơn